

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 231/2020/HS-PT
Ngày 04 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Đức, bà Đinh Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 209/2020/HSPT ngày 21 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Lâm Tuấn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của bị cáo Lâm Tuấn V đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 149/2020/HSPT ngày 9 tháng 6 năm 2020 Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lâm Tuấn V, Sinh ngày: 08/12/1993; tại: Đắk Lắk. Nơi cư trú: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Lâm Văn K (đã chết) và con bà Lê Thị D, sinh năm 1966; bị cáo có vợ là Lê Thị Bảo C, sinh năm 1995, chưa có con. Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15 tháng 3 năm 2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 12 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”, tại Bản án số: 14/2011/HSST. Ngày 31 tháng 8 năm 2015, bị cáo được đặc xá (Giấy chứng nhận đặc xá số 1004/GCNDX ngày 31/8/2015 của Trại giam Gia Trung).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 10/01/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Tuấn V là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp loại thuốc lắc (MDMA) và khay (Ketamine) từ tháng 4 năm 2019 cho đến nay. Ngày 28 tháng 12 năm 2019, tại quán bar L đường T, phường T, thành phố B, V mua của một nam thanh niên (không xác định được họ, tên, địa chỉ) 03 (ba) viên thuốc lắc bỏ trong vỏ bao thuốc Zet với giá 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*) để sử dụng. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 31 tháng 12 năm 2019, V mang theo bao thuốc Zet đựng 03 (ba) viên thuốc lắc cất trong túi quần Jean phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe ô tô hiệu Mazda CX5 màu trắng, biển kiểm soát 47A-302.16 đến khu vực lâm viên đường P, phường T, thành phố B để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, V xuống xe, đi bộ vào vào đầu con hẻm nhỏ gặp V (không rõ nhân thân, lai lịch) mua một gói nylon chứa ma túy khay với giá 1.700.000 đồng (*Một triệu bảy trăm ngàn đồng*). Sau khi mua được ma túy, V cất gói ma túy vào túi quần Jean phía sau bên phải ra về thì bị tổ công tác Công an phường T, thành phố B phát hiện, bắt quả tang. Lúc này, V tự nguyện lấy từ trong túi quần jean phía trước bên phải một vỏ bao thuốc Zet bên trong có ba viên thuốc lắc và trong túi quần jean phía sau bên phải một gói nylon chứa chất bột màu trắng, V khai nhận là ma túy loại khay và thuốc lắc. Tổ công tác Công an phường T, thành phố B Thuộc tiến hành niêm phong số ma túy theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 03/GĐMT-PC09 ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Chất rắn dạng bột màu trắng đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,2995 gam, loại Ketamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 1,2671 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

- 03 (ba) viên nén màu hồng hình chữ nhật đựng trong một vỏ bao thuốc lá hiệu Jet được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 1,1232 gam, loại MDMA. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 1,0806 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản bản án hình sự sơ thẩm số: 149/2020 HSST ngày 09/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lâm Tuấn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lâm Tuấn V 05 (năm) 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù: Kể từ ngày bắt thi hành án (được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 10/01/2020).

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/6/2020, bị cáo Lâm Tuấn V có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm Sát đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 259 Bộ luật hình sự là có căn cứ, không oan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 05 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Tuấn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Lâm Tuấn V không có tranh luận bào chữa gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lâm Tuấn V tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, người chứng kiến trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28 tháng 12 năm 2019, tại quán bar L đường T, phường T, thành phố B,

V mua của một nam thanh niên (không xác định được họ, tên, địa chỉ) 03 viên thuốc lắc bỏ trong vỏ bao thuốc Zet với giá 500.000 đồng để sử dụng. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 31 tháng 12 năm 2019, V mang theo bao thuốc Zet đựng 03 viên thuốc lắc cất trong túi quần Jean phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe ô tô hiệu Mazda CX5 màu trắng mang biển kiểm soát 47A-302.16 đến khu vực lâm viên đường Phan Bội Châu, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột gặp đối tượng tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) mua một gói nylon chứa ma túy khay với giá 1.700.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Kết luận giám định là 1,2995 gam ma túy loại Ketamine và 1,1232 gam ma túy loại MDMA.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lâm Tuấn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lâm Tuấn V thấy rằng: Mức hình phạt 05 năm 03 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2011 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 12 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Quá trình giải quyết, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lâm Tuấn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Tuấn V - Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 149/2020 HSST ngày 9/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Tuấn V 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù: Kể từ ngày bắt thi hành án (được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 31/12/2019 đến ngày 10/01/2020).

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc: Bị cáo Lâm Tuấn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND Tp.Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp.Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp.Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp.B;
- T.H.A hình sự Tp.B;
- Bị cáo;
- Công thông tin điện tử TA;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Bằng